

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HS-ST
Ngày 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1993 tại Sóc Trăng; nơi thường trú: Ấp Đ, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Kh, sinh năm 1960 và bà Trần Thị H, sinh năm 1960; vợ tên Lâm Thị Ch, sinh năm 1990; có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 11-8-2019 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Lâm Văn V, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

- Ông Lê Văn Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện R, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lâm Thị Ch, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Quốc V; có mặt.

- Ông Nguyễn Minh Đ; có mặt.
- Bà Lâm Thị Ch; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng G, ông Lâm Văn V và ông Lê Văn Th cùng thuê trọ (V thuê ở phòng trọ số 03, Th thuê ở phòng trọ số 02, G thuê ở phòng trọ số 01) tại khu nhà trọ Nguyễn Thị H thuộc khu phố L, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Quốc V làm chủ nên quen biết nhau.

Khoảng 16 giờ ngày 30-4-2019, Gi đi làm về thì nhìn thấy V đứng tại vị trí cửa ra vào phòng trọ của Th nên dùng lời nói trêu chọc V. Lúc này Th đang ở trong phòng trọ nghe G trêu chọc V nên Th chửi G, bị Th chửi Gi không phản ứng gì. Khoảng thời gian từ 18 giờ đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, G cùng với Nguyễn Minh Đ (là em bạn dì ruột của G), V và ông V ngồi uống rượu tại khu vực sân phía trước phòng trọ của G, khoảng 22 giờ 00 phút thì ngưng uống rượu, cùng thời điểm này thì Th ngồi một mình uống bia trong phòng trọ của Th. Sau khi ngưng uống rượu, V về nhà nghỉ ngơi, G đang dọn dẹp chén đĩa chỗ vừa uống rượu xong, còn V đi về phòng trọ của V để chuẩn bị tắm. Lúc này, Th ở trong phòng trọ của mình tiếp tục chửi G và G cũng lớn tiếng cự cãi với Th, sau đó G đi đến vị trí sân trước phòng trọ của Th nhặt lấy 01 cái vỏ chai bia Sài Gòn đỏ (do Th uống hết bia và bỏ vỏ chai bia tại đây) đập vỏ chai bia xuống nền xi măng làm cho vỏ chai bia bị vỡ rời phần đáy chai, G cầm vỏ chai bia này ở phần cổ chai bằng tay phải làm hung khí đang đi vào phòng của Th để đánh Th. Lúc này, V chuẩn bị đi tắm thì nghe tiếng cự cãi giữa Th và G nên V đi ra can ngăn G vào phòng đánh Th. V chạy đến đứng tại cửa phòng của Th, hai tay V giang ra ngang tầm vai của V và vịn vào hai bên vách tường của cửa phòng, mặt V nhìn vào bên trong phòng, lúc này Th vẫn đang ngồi trong phòng trọ của Th. Do bị V ngăn cản ngay cửa, không vào phòng đánh Th được nên G đang cầm vỏ chai bia và đang đứng sát vị trí sau lưng, bên phải của V, G đâm vỏ chai bia vào V 01 nhát gây thương tích vùng nách phải và mu bàn tay phải của V. Sau khi bị G đâm gây thương tích thì V đi trở ra bên ngoài còn G tiếp tục cầm vỏ chai bia đi vào bên trong phòng đánh vào tay trái và vai phải của Th gây thương tích ở vùng vai bên phải và tay trái của Th. Sau đó, V và Th được đưa đến bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Đến ngày 20-6-2019, V đến Công an phường Khánh Bình trình báo sự việc bị G đánh gây thương tích như trên và yêu cầu giám định thương tích, xử lý G theo đúng pháp luật. Riêng Th bị thương tích nhẹ đã yêu cầu không giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với G. Công an phường Khánh Bình xác lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09-7-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 369 để xác định tỉ lệ thương tích gây nên và cơ chế hình thành vết thương của bị hại Lâm Văn V.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/2019/GĐPY ngày 16-7-2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Lâm Văn V là 62% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 12-6-2014.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương rách phải, đứt động mạch - tĩnh mạch, đứt thần kinh bó trước, bó trong đám rối cánh tay phải: Chiều từ trước ra sau, hướng từ phải sang trái, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra. Vết thương mu tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật có cạnh sắc nhọn gây ra.

Ngày 18-6-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 270 để xác định tỉ lệ thương tích gây nên của bị hại Lê Văn Th.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 249/2020/GĐPY ngày 19-6-2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Lê Văn Th là 10% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 12-6-2014.

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKSTU ngày 01-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và vợ bà Lâm Thị Ch đã bồi thường cho bị hại Lâm Văn V số tiền 22.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại Viễn tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại V. Đối với bị hại Lê Văn Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận

thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 30-4-2019, tại nhà trọ Nguyễn Thị H thuộc khu phố L, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Hoàng G đã có hành vi dùng vỏ chai bia Sài Gòn (là hung khí nguy hiểm) đâm vào bên nách phải của bị hại Lâm Văn V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62%, gây thương tích vào tay trái và vai bên phải của bị hại Lê Văn Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì coi thường pháp luật và tính mạng của người khác nên cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của các bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại Lê Văn Th, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần

hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và vợ bà Lâm Thị Ch đã bồi thường cho bị hại Lâm Văn V số tiền 22.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại Viễn tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, bị cáo đồng ý, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại V.

Đối với vụ án ông Lê Văn Th là bị hại nhưng ông Th không yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì vết thương đã lành, sức khỏe đã bình phục nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét thấy, mức án và trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-8-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng G phải tiếp tục bồi thường cho ông Lâm Văn V số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

